

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/HS-ST

Ngày: 31-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Thẩm phán: Ông **Lê Trọng Hân**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Danh Đức**

Bà **Trần Thị Ngọc Trân**

Ông **Võ Thanh Vũ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lữ Thị Minh Cảnh** và bà **Bùi Thị Kim Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Kuang W, sinh năm 1983. Nơi ĐKTT: tỉnh G, Trung Quốc. tạm trú: ấp 10, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá 11/12; dân tộc: Hán; con ông K và bà C; vợ Lê Kim C; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2016. (Có mặt).

- Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo:

Luật sư **Phạm Anh Vũ** – Văn phòng luật sư Phạm Anh Vũ – Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

- Người bị hại:

Họ và tên: **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1965. (Có mặt)

HKTT: Ấp 10, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông **KUANG Y**, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Giang Tây, Trung Quốc

Tạm trú: ấp 10, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

Bà **Lê Kim C**, sinh năm 1996. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 10, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người phiên dịch:*

Ông: **Thái Thiện Tri**, sinh năm 1984. (Có mặt)

Đơn vị công tác: Phòng hợp tác quốc tế - Sở ngoại vụ tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào ngày 15/10/2016, Kuang W, quốc tịch Trung Quốc cùng vợ là Lê Kim C và Yao D (em họ của Kuang W) nhập cảnh vào Việt Nam với mục đích cưới vợ người Việt Nam cho Yao D. Cả 03 người về nhà bà Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn H (là mẹ và cha ruột của C) tại ấp 10, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Sau đó, C giới thiệu Thị T là người ở cùng xóm với C cho Yao D hỏi cưới làm vợ, do T đã ly dị chồng và có một đứa con nên Yao D không đồng ý. Kuang W nhờ C giới thiệu người khác cho Yao D nhưng C không chịu nên Kuang W nói chuyện lớn tiếng với nhau, do không biết tiếng tiếng Trung Quốc nên bà M ra đầu cho 03 người về Trung Quốc. Kuang W, C và Yao D đón xe đi thành phố Hồ Chí Minh về Trung Quốc. Tại đây, Kuang W thuyết phục C quay lại huyện G, tỉnh Kiên Giang để cưới chị T cho Yao D, C đồng ý nên ba người quay lại Kiên Giang ngày 28/10/2016. Do sợ bà M la nên C đưa Kuang W và Yao D đến tiệm sửa xe của anh Lê Thanh N tại ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang rồi mượn xe của anh N chở cả hai đến nhà bạn C tên Q, để hai người ở đây. C chạy xe trả cho N xong, C đi thành phố V, tỉnh Hậu Giang giải quyết công việc riêng và ngủ lại nhà bạn. Do điện thoại hết pin nên C không liên lạc được với Kuang W.

Thấy C đi mà không quay lại, điện thoại không liên lạc được nên Kuang W đến tiệm sửa xe của anh N tìm C nhưng không gặp nên ở lại chờ, đến khoảng 00 giờ ngày 29/10/2016, Kuang W nghĩ là do ông H và bà M tác động đến C nên C không chịu về Trung Quốc và không đồng ý giới thiệu Thị T cho Yao D nên Kuang W tức giận và muốn trả thù H, M. Sau đó, Kuang W đi vào bếp nhà anh N lấy 01 cây dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng bỏ vào trong cặp và 01 cây dao yếm bằng

kim loại màu đen, dài 38cm cầm trên tay rồi đi bộ đến nhà H, M với mục đích là chém H, M (nhà H, M cách nhà N khoảng 6 km).

Đến khoảng 03 giờ sáng cùng ngày, Kuang W đến nhà bà M tại ấp 10, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Lúc này, bà M đang ngủ trên giường phía trước bên trái nhìn từ ngoài vào, giường bên phải là mẹ chồng bà M tên Nguyễn Thị Kim S – sinh năm 1927 đang ngủ. H ngủ bên hông nhà, trong nhà có mở đèn ngủ. Kuang W đi vào nhà bằng cửa bên hông nhà (cửa không khóa), Kuang W đi xung quanh nhà tìm C nhưng không thấy, lúc này bà M thức giấc la lên “Ai, ai” và mở cửa ra xem, Kuang W đi đến, tay cầm dao yếm đưa lên chém theo hướng từ trên xuống liên tục nhiều nhát vào vùng đầu M, M đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng vào cẳng tay, ngón tay cái và đứt lìa ngón út, bà M bỏ chạy ra phía sau nhà kêu cứu, Kuang W bỏ chạy ra đường cửa trước, do không thuộc đường nên bị lạc đến 19 giờ 15 phút ngày 29/10/2016 thì bị bắt giữ. Còn M được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang đến ngày 07/11/2016 thì xuất viện.

**Tại bản kết luận giám định về pháp y thương tích số 22/KL-KTHS ngày 06/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Nguyễn Thị M – sinh năm 1965:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy xương đốt gần ngón V tay trái.
- Mẻ (đứt) xương trụ trái.
- Nhiều sẹo xơ cứng vùng đầu, cổ tay phải, cẳng tay trái, ngón V tay trái.
- Cứng các khớp liên đốt ngón V tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **23%** (Hai mươi ba phần trăm).

3. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích ngón V tay trái gây hạn chế chức năng vận động ngón V mức độ vừa nhưng gây hạn chế chức năng vận động bàn tay trái mức độ ít.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

****Vật chứng vụ án thu giữ được:***

- 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, dài 38cm, cán bằng kim loại màu đen gắn liền với phần lưỡi dài 10cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 28cm, mũi dao bằng, có 01 bề sắc, dao đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 23/CSĐT- TA ngày 26 tháng 4 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Kuang W về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và xác định vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 18, khoản 3 Điều 52 và Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Kuang W** từ 7 – 8 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đủ số tiền 86.700.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ theo quyết định chuyển giao vật chứng số 15 ngày 18/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:*

Luật sư đồng ý cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức án đề nghị là quá nghiêm khắc. Hành vi của bị cáo là có nguyên nhân. Vợ bị cáo có ý định trốn không còn muốn ở Trung Quốc làm vợ bị cáo nhưng lại lừa gạt bị cáo về việc làm mai cho em bị cáo rồi bỏ đi. Bị cáo nghi ngờ có sự tác động của mẹ vợ nên mới thực hiện hành vi. Mặt khác đề nghị xem xét bị cáo là người Trung Quốc không am hiểu tiếng Việt và phong tục Việt Nam, gia đình bị cáo đã đến xin lỗi người bị hại và bồi thường cho người bị hại, người bị hại cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo đi tự thú. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án nhẹ hơn mức án kiểm sát viên đề nghị để bị cáo sớm có cơ hội trở về nước.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo, bị cáo Kuang Wenliang đồng ý với tội danh giết người và đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu thêm về bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về nước, về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kuang W khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Do nghi ngờ cha mẹ vợ là ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M tác động làm cho vợ bị cáo là Lê Kim C bỏ đi và không chịu về Trung Quốc nên vào khoảng 3 giờ ngày 29/10/2016, tại nhà bà Nguyễn Thị M ở ấp 10, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Kuang W đã dùng cây dao trét bằng kim loại chém nhiều nhát vào vùng đầu bà Nguyễn Thị M, bà M đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng vào cẳng tay, ngón tay cái và đứt lìa ngón út. Hậu quả bà Nguyễn Thị M bị giảm sức khỏe do thương tích gây nên là 23%. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Kuang W phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tuy người bị hại Nguyễn Thị M không chết nhưng hành vi của bị cáo là hung hăng, côn đồ. Bị cáo đã sử dụng cây dao trét dài 38 cm là hung khí nguy hiểm tấn công liên tiếp vào đầu là vùng trọng yếu của cơ thể người bị hại, hoàn toàn có thể gây ra cái chết cho người bị hại và buộc bị cáo phải nhận thức được điều này. Về ý thức chủ quan, bị cáo chuẩn bị sẵn hai cây dao gồm một cây dao thái lan và một cây dao trét đi đến nhà bị hại với ý định muốn trả thù, khi tấn công thì chém liên tiếp vào vùng đầu. Trên người bị hại có rất nhiều vết thương, có vết thương ở vùng giữa trán, vùng thái dương, vùng đỉnh đầu, nạn nhân đưa tay lên đỡ và bị nhiều vết thương ở tay, bị đứt lìa ngón út, điều này thể hiện bị cáo có ý thức muốn tước đoạt mạng sống của người bị hại một cách quyết liệt. Người bị hại không chết là nằm ngoài mong muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tác động tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương, trực tiếp xâm phạm sức khỏe và gây tổn thất nặng nề về mặt tinh thần cho người bị hại. Giữa bị cáo và người bị hại có mối quan hệ là mẹ vợ con rể, không hề có mâu thuẫn với nhau từ

trước. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường các quy định của pháp luật, xem nhẹ tính mạng, sức khỏe người khác. Vì vậy, cần thiết phải quyết định cho bị cáo mức án nghiêm mới đủ sức giáo dục đối với bản thân bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo là có tính chất côn đồ nên bị xét xử ở điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, mặc dù ban đầu bị cáo không thừa nhận hành vi của mình là giết người nhưng sau khi được giải thích bị cáo đã hiểu và đồng ý với quyết định truy tố của viện kiểm sát. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đi đến Công an trình báo sự việc. Tại phiên tòa bị cáo tỏ ra rất ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của người bị hại, người bị hại cũng xin giảm án cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử đồng ý đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát và lời bào chữa của luật sư xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị M trình bày đã nhận số tiền bồi thường từ gia đình bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét về phần trách nhiệm bồi thường.

[7] Về vật chứng:

Vật chứng vụ án đã thu giữ là 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, dài 38cm, cán bằng kim loại màu đen gắn liền với phần lưỡi dài 10cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 28cm, mũi dao bằng, có 01 bề sắc, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Kuang W** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 93, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 18, khoản 3 Điều 52, Điều 47, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Kuang W 07 (bảy) năm tù.** Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/10/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án theo quyết định chuyển giao vật chứng số 15 ngày 18/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Kiên Giang;
- Thi hành án tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Quốc Chiến